

Số: 63/BC - MNXS

Xuân Sơn, ngày 09 tháng 3 năm 2024

BÁO CÁO CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG QUÝ I NĂM 2024

I. KẾT QUẢ CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG

1. Kết quả công tác lãnh đạo, chỉ đạo việc thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng trong phạm vi trách nhiệm của bộ, ngành, địa phương; việc quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về phòng, chống tham nhũng

a) Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, ban hành văn bản, hướng dẫn triển khai thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, văn bản chỉ đạo, điều hành của cấp trên trong công tác phòng, chống tham nhũng.

Kế hoạch số 582/KH-SGDĐT ngày 27/02/2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo triển khai công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2024; Kế hoạch số 41/KH-UBND ngày 15/02/2024 của UBND thị Đông Triều về công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2024; Kế hoạch số 313/KH-PGDĐT ngày 01/3/2024 của Phòng Giáo dục và Đào tạo triển khai công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2024;

Tiếp tục tuyên truyền, phổ biến, quán triệt pháp luật về phòng, chống tham nhũng gắn với việc tiếp tục "Học tập và làm theo tấm gương đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh", cải cách hành chính nhà nước và thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở.

Tăng cường công tác giáo dục chính trị tư tưởng, rèn luyện đạo đức nhà giáo. Học tập tư tưởng đạo đức Hồ Chí Minh: "Cần kiệm, liêm chính, chí công, vô tư"

Tiếp tục tuyên truyền, phổ biến, quán triệt pháp luật về phòng, chống tham nhũng gắn với việc tiếp tục "Học tập và làm theo tấm gương đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh theo Chỉ thị 05 - CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị", cải cách hành chính nhà nước và thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở.

Tổ chức quán triệt cho toàn thể viên chức, nhân viên và người lao động Chỉ thị số 1737/CT-BGDĐT ngày 07/5/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về việc tăng cường quản lý và nâng cao đạo đức nhà giáo; Quyết định số 16/2008/QĐ-BGDĐT ngày 16/4/2008 của Bộ GDĐT ban hành quy định về đạo đức nhà giáo. Phát huy vai trò của các đoàn thể chính trị - xã hội trong ngành (Công Đoàn, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh.) trong vận động tuyên truyền nâng cao ý thức trong

đấu tranh PCTN, lãng phí; thực hiện Quy chế dân chủ, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

b) Công tác chỉ đạo, triển khai, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện thực hiện Chiến lược quốc gia phòng, chống tham nhũng và các nhiệm vụ, chương trình công tác của Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng

Tiếp tục triển khai thực hiện chương trình hành động về phòng chống tham nhũng năm 2024 theo chỉ đạo của cấp trên.

c) Việc tổng kết, đánh giá, rà soát và lập danh mục những quy định pháp luật còn thiếu, sơ hở, dễ bị lợi dụng để tham nhũng, qua đó tự mình hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung cho phù hợp

Trong quý 1 năm 2024 nhà trường rà soát không có những quy định pháp luật còn thiếu, sơ hở, dễ bị lợi dụng để bị tham nhũng

d) Tổ chức, bộ máy, phân công trách nhiệm tổ chức thực hiện trong công tác phòng, chống tham nhũng

Nhà trường ra quyết định số 170/QĐ-MNXS ngày 06/9/2023 Kiện toàn Ban chỉ đạo về công tác phòng chống tham nhũng gồm 09 thành viên.

đ) Các hình thức cụ thể đã thực hiện để quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về phòng, chống tham nhũng

- Triển khai các văn bản:

Kế hoạch số 313/KH-PGDĐT ngày 01/3/2024 của Phòng Giáo dục và Đào tạo triển khai công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2024; Kế hoạch số 62/KH-MNXS ngày 08/3/2024 của trường mầm non Xuân Sơn Kế hoạch công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2024 của trường mầm non Xuân Sơn

Hình thức tuyên truyền phổ biến pháp luật về PCTN thông qua các buổi họp hội đồng, chi bộ hàng tháng, gửi văn bản lên email các tổ chuyên môn đăng tải văn bản lên trang thông tin của trường.

2. Kết quả thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị

a) Kết quả thực hiện công khai, minh bạch về tổ chức và hoạt động

- Việc lập Danh mục liệt kê cụ thể các nội dung phải thực hiện công khai, minh bạch trong hoạt động cơ quan, đơn vị theo quy định từ Điều 9 đến Điều 17 Luật PCTN năm 2018:

Nhà trường đã lập danh mục liệt kê các nội dung phải thực hiện công khai, minh bạch: Công khai, minh bạch trong mua sắm trang thiết bị

Công khai về tài chính quy chế chi tiêu nội bộ - công khai tài chính chi tiêu hàng tháng đến CBGVNV và phụ huynh).

Công khai Quỹ ban đại diện CMHS (Điều 16. Công khai, minh bạch việc huy động và sử dụng các khoản đóng góp của nhân dân).

Công khai chất lượng giáo dục - thông tư 36. (*Điều 23. Công khai, minh bạch trong lĩnh vực giáo dục*).

Công khai kế hoạch kiểm tra, giải quyết khiếu nại tố cáo (*Điều 27. Công khai, minh bạch trong hoạt động thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiểm toán nhà nước*).

Công khai công tác quy hoạch cán bộ (*Điều 30. Công khai, minh bạch trong công tác tổ chức - cán bộ*).

Công khai công tác tuyển dụng viên chức năm học 2023-2024.

Công khai báo cáo hằng năm về phòng, chống tham nhũng của trường (*Điều 33. Công khai báo cáo hằng năm về phòng, chống tham nhũng*).

- Thực hiện tốt về nguyên tắc và nội dung công khai, minh bạch trong hoạt động của nhà trường.

- Thực hiện tốt việc công khai trong mua sắm tài sản công, công khai minh bạch về tài chính của nhà trường.

- Thực hiện tốt việc công khai minh bạch trong việc huy động các khoản đóng góp của phụ huynh trong việc thu quỹ hội của nhà trường và sử dụng các khoản hỗ trợ, viện trợ;

- Công khai việc tuyển sinh và các kế hoạch hoạt động cũng như trong hoạt động kiểm tra của nhà trường;

- Đánh giá chung về kết quả thực hiện công khai, minh bạch trong hoạt động của cơ quan, đơn vị mình; việc phát hiện trường hợp vi phạm liên quan đến nội dung này (*nếu có*).

Nhà trường thực hiện tốt công tác công khai minh bạch trong các hoạt động của trường. Mọi việc mua sắm, sửa chữa của nhà trường đều được thông qua từ chi bộ đến ien tịch, các ban ngành và hội đồng sư phạm. Công tác tài chính, các chế độ chính sách được công khai rõ ràng đến từng thành viên trong nhà trường. Nhà trường tổ chức các hoạt động đều mang tính dân chủ, công khai.

b) Kết quả xây dựng và thực hiện định mức, tiêu chuẩn, chế độ

- Kết quả thực hiện chế độ, định mức, tiêu chuẩn:

Trong quý 1 năm 2024 không có trường hợp nào vi phạm về chế độ, định mức, tiêu chuẩn.

c) Kết quả thực hiện quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn

- Việc triển khai, quán triệt các quy định có nội dung liên quan đến thực hiện quy tắc ứng xử, kỷ luật, kỷ cương hành chính, đạo đức công vụ: Ban Giám hiệu đã quán triệt đến toàn thể viên chức việc triển khai Quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức theo Quyết định 03/2007/QĐ-BNV ngày 26/02/2007 của Bộ nội vụ

- Việc niêm yết Quy tắc ứng xử, nội quy đơn vị; triển khai quy định về tặng quà và nhận quà tặng; quy định về xung đột lợi ích: Có

- Nhà trường đã ban hành Quyết định số 19/QĐ-MNXS ngày 05/10/2023 Bộ quy tắc ứng xử của cán bộ, giáo viên và nhân viên trường mầm non Xuân Sơn năm học 2023-2024.

- Kết quả CB-GV-NV thực hiện tốt quy tắc ứng xử, quy tắc đạo đức nghề nghiệp của cán bộ, công chức, viên chức tại đơn vị. Không có cán bộ, công chức, viên chức có hành vi vi phạm Quy tắc ứng xử.

- Kết quả phát hiện vi phạm và xử lý vi phạm: không có

d) Kết quả thực hiện chuyển đổi vị trí công tác của người có chức vụ, quyền hạn Thực hiện theo sự điều động của cấp trên.

đ) Kết quả thực hiện **cải cách hành chính**, ứng dụng khoa học công nghệ trong quản lý và thanh toán không dùng tiền mặt.

- Về cải cách hành chính đã xây dựng và triển khai KH số 61 ngày 06/2/2024 của trường MN Xuân Sơn.

- Thực hiện quản lý nhân sự qua phần mềm quản lý CBCCVC.

- Thực hiện cập nhật số liệu phổ cập giáo dục trẻ em qua phần mềm điện tử.

- Thực hiện phần mềm dinh dưỡng tính khẩu phần PMS.

- Thực hiện phần mềm kế toán, phần mềm kê khai tài sản, phần mềm BHXH.

- Về ứng dụng khoa học công nghệ trong quản lý: Tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý hành chính và xử lý thủ tục hành chính của trường. 100% máy tính được nối mạng để thực hiện công tác nhanh chóng, đơn giản.

- Thanh toán không dùng tiền mặt: Nhà trường thực hiện trả lương qua tài khoản 100%.

e) Kết quả thực hiện các quy định về kiểm soát tài sản, thu nhập:

Việc thực hiện kê khai tài sản, thu nhập và công khai về kê khai tài sản, thu nhập năm 2023, thực hiện trong quý 4/2024.

3. Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị:

Không có

II. ĐÁNH GIÁ CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG

Nhà trường đã làm tốt công tác phòng, chống tham nhũng. Tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng lãng phí; Quán triệt và ban hành các văn bản liên quan; tăng cường công tác kiểm tra, hệ thống giám sát... Do vậy, trong năm toàn trường không có vụ tham nhũng nào xảy ra, tập thể cán bộ, giáo viên, nhân viên trong nhà trường đều làm việc với tinh thần cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư.

III. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP VÀ KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

1. Phương hướng, nhiệm vụ, giải pháp

- Tổ chức kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ, công vụ của cán bộ, viên chức trong nhà trường để kịp thời phát hiện, ngăn chặn và xử lý những hành vi vi phạm theo quy định.

- Tăng cường công tác kiểm tra chuyên đề về công tác quản lý tài chính, việc mua sắm tài sản công, việc sử dụng và bảo quản thiết bị dạy học, công tác tuyển sinh theo kế hoạch và kiểm tra đột xuất khi có đơn khiếu nại, tố cáo.

2. Kiến nghị, đề xuất: Không

Trên đây là báo cáo về công tác phòng, chống tham nhũng quý I năm 2024 của trường mầm non Xuân Sơn./.

Nơi nhận:

- Phòng GD&ĐT TX Đông Triều (b/c);
- CBGVNVNLD trường (t/h);
- Lưu VT.

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Thị Ngọc Sang

Biểu 1

TỔNG HỢP KẾT QUẢ VỀ CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG

*Số liệu tính từ ngày 12/12/2023 đến ngày 09/3/2024
(Kèm theo Báo cáo số: 63/BC- MNXS ngày 09 tháng 3 năm 2024 của trường
MNXS)*

MS	NỘI DUNG	ĐVT	SỐ LIỆU
	CHÍNH SÁCH, PHÁP LUẬT		
1	Số văn bản ban hành mới để thực hiện Luật PCTN và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật PCTN	Văn bản	2
2	Số văn bản được sửa đổi, bổ sung để thực hiện Luật PCTN và các văn bản hướng dẫn thi hành	Văn bản	0
3	Số văn bản được bãi bỏ để thực hiện Luật PCTN và các văn bản hướng dẫn thi hành	Văn bản	0
	TUYÊN TRUYỀN, PHỔ BIẾN, GIÁO DỤC PHÁP LUẬT VỀ PCTN		0
4	Số lớp tuyên truyền, quán triệt pháp luật về phòng, chống tham nhũng được tổ chức	Lớp	1
5	Số lượt cán bộ, công chức, viên chức, nhân dân tham gia các lớp tập huấn, quán triệt pháp luật về PCTN	Lượt người	29
6	Số lượng đầu sách, tài liệu về pháp luật phòng, chống tham nhũng được xuất bản	Tài liệu	0
	PHÒNG NGỪA THAM NHŨNG TRONG CƠ QUAN, TỔ CHỨC, ĐƠN VỊ		0
	<i>Kết quả thực hiện công khai, minh bạch về tổ chức và hoạt động</i>		0
7	Số cơ quan, tổ chức, đơn vị được kiểm tra việc thực hiện các quy định về công khai, minh bạch về tổ chức và hoạt động	CQ, TC, ĐV	0
8	Số cơ quan, tổ chức, đơn vị bị phát hiện có vi phạm quy định về công khai, minh bạch về tổ chức và hoạt động	CQ, TC, ĐV	
	<i>Xây dựng và thực hiện định mức, tiêu chuẩn, chế độ</i>		0
9	Số văn bản về định mức, tiêu chuẩn, chế độ đã được ban hành mới	Văn bản	0

10	Số văn bản về định mức, tiêu chuẩn, chế độ đã được sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ	Văn bản	0
11	Số cuộc thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các quy định về định mức, tiêu chuẩn, chế độ	Cuộc	0
12	Số vụ vi phạm các quy định về định mức, tiêu chuẩn, chế độ	Vụ	0
13	Số người vi phạm các quy định về định mức, tiêu chuẩn, chế độ	Người	0
14	Số người vi phạm các quy định về định mức, tiêu chuẩn, chế độ đã bị xử lý hành chính	Người	0
15	Số người vi phạm các quy định về định mức, tiêu chuẩn, chế độ đã bị xử lý hình sự	Người	0
16	Tổng giá trị các vi phạm về định mức, tiêu chuẩn, chế độ được kiến nghị thu hồi và bồi thường (tiền Việt Nam + ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tiền Việt Nam)	Triệu đồng	0
17	Tổng giá trị vi phạm định mức, tiêu chuẩn, chế độ đã được thu hồi và bồi thường	Triệu đồng	0
	<i>Thực hiện quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn</i>		0
18	Số cơ quan, tổ chức, đơn vị đã được kiểm tra việc thực hiện quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn	CQ, TC, ĐV	0
19	Số cán bộ, công chức, viên chức vi phạm quy tắc ứng xử, quy tắc đạo đức nghề nghiệp đã bị xử lý	Người	0
20	Số người đã nộp lại quà tặng cho đơn vị	Người	0
21	Giá trị quà tặng đã được nộp lại (tiền Việt Nam + ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tiền Việt Nam)	Triệu đồng	0
22	Số người bị xử lý do có vi phạm vì xung đột lợi ích	Người	0
23	Số người bị xử lý do có vi phạm về việc kinh doanh trong thời hạn không được kinh doanh sau khi thôi giữ chức vụ	Người	0
	<i>Chuyển đổi vị trí công tác của người có chức vụ, quyền hạn</i>		0
24	Số cán bộ, công chức, viên chức được chuyển đổi vị trí công tác nhằm phòng ngừa tham nhũng	Người	0
	<i>Cải cách hành chính, ứng dụng khoa học công nghệ trong quản lý và thanh toán không dùng tiền mặt</i>		

25	Số thủ tục hành chính chính công được áp dụng tại Cơ quan, tổ chức, đơn vị	Thủ tục	0
26	Số thủ tục hành chính chính công được áp dụng mức độ 3 hoặc 4 tại cơ quan, tổ chức, đơn vị	Thủ tục	0
27	Số thủ tục hành chính yêu cầu người dân, doanh nghiệp bổ sung hồ sơ từ 02 lần trở lên	Lượt thủ tục	0
28	Số cuộc kiểm tra, thanh tra việc thực hiện thanh toán không dùng tiền mặt	Cuộc	0
29	Số vụ phát hiện vi phạm trong việc thực hiện thanh toán không dùng tiền mặt	Vụ	0
30	Tổng giá trị giao dịch qua Hệ thống thanh toán điện tử liên ngân hàng (1)	Triệu đồng	0
31	Tỷ trọng tiền mặt trên tổng phương tiện thanh toán (2)	%	0
	<i>Thực hiện các quy định về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn</i>		0
32	Số người đã thực hiện kê khai tài sản, thu nhập trong kỳ	Người	0
33	Số người được xác minh việc kê khai tài sản, thu nhập	Người	0
34	Số cơ quan, tổ chức, đơn vị đã được kiểm tra việc thực hiện các quy định về kê khai, công khai bản kê khai tài sản, thu nhập	CQ, TC, ĐV	0
35	Số người bị kỷ luật do vi phạm quy định về kiểm soát tài sản, thu nhập	Người	0
35.1	<i>Số người bị kỷ luật do kê khai tài sản, thu nhập không trung thực</i>	Người	0
35.2	<i>Số người bị kỷ luật do có vi phạm khác về kiểm soát tài sản, thu nhập</i>	Người	0
	PHÁT HIỆN CÁC VỤ VIỆC THAM NHŨNG TRONG CƠ QUAN, TỔ CHỨC, ĐƠN VỊ		0
36	Tổng số vụ việc tham nhũng được phát hiện trong kỳ báo cáo	Vụ	0
37	Tổng số đối tượng có hành vi tham nhũng được phát hiện trong kỳ báo cáo	Người	0
	<i>Qua công tác kiểm tra và tự kiểm tra của cơ quan, tổ chức, đơn vị</i>		0

38	Số vụ tham nhũng đã được phát hiện qua công tác kiểm tra của cơ quan quản lý nhà nước	Vụ	0
39	Số đối tượng có hành vi tham nhũng được phát hiện qua công tác kiểm tra của cơ quan quản lý nhà nước	Người	0
40	Số vụ tham nhũng được phát hiện qua công tác tự kiểm tra	Vụ	0
41	Số đối tượng có hành vi tham nhũng được phát hiện qua công tác tự kiểm tra	Người	0
42	Số vụ tham nhũng được phát hiện qua kiểm tra hoạt động chống tham nhũng trong cơ quan có chức năng phòng, chống tham nhũng	Vụ	0
	<i>- Trong đó số vụ tham nhũng được phát hiện qua kiểm tra hoạt động chống tham nhũng trong cơ quan thanh tra</i>	vụ	0
43	Số đối tượng có hành vi tham nhũng được phát hiện qua kiểm tra hoạt động chống tham nhũng trong cơ quan có chức năng phòng, chống tham nhũng	Người	0
	<i>- Trong đó số đối tượng có hành vi tham nhũng được phát hiện qua kiểm tra hoạt động chống tham nhũng trong cơ quan thanh tra</i>	người	0
	<i>Qua hoạt động giám sát, thanh tra, kiểm toán</i>		0
44	Số vụ tham nhũng được phát hiện thông qua hoạt động giám sát của cơ quan dân cử, đại biểu dân cử và xử lý đề nghị của cơ quan dân cử, đại biểu dân cử	Vụ	0
45	Số đối tượng có hành vi tham nhũng được phát hiện thông qua hoạt động giám sát của cơ quan dân cử, đại biểu dân cử và xử lý đề nghị của cơ quan dân cử, đại biểu dân cử	Người	0
46	Số vụ tham nhũng được phát hiện thông qua hoạt động thanh tra	Vụ	0
47	Số đối tượng có hành vi tham nhũng được phát hiện qua hoạt động thanh tra	Người	0
48	Số vụ tham nhũng được phát hiện thông qua hoạt động kiểm toán	Vụ	0
49	Số đối tượng có hành vi tham nhũng được phát hiện thông qua hoạt động kiểm toán	Người	0
	<i>Qua xem xét phản ánh, báo cáo về hành vi tham nhũng</i>		0

50	Số vụ việc có phản ánh, báo cáo về hành vi tham nhũng	Vụ việc	0
51	Số vụ việc có phản ánh, báo cáo về hành vi tham nhũng đã được xem xét	Vụ việc	0
52	Số vụ tham nhũng phát hiện thông qua xem xét nội dung phản ánh, báo cáo về hành vi tham nhũng	Vụ	0
53	Số đối tượng có hành vi tham nhũng phát hiện thông qua xem xét nội dung phản ánh, báo cáo về hành vi tham nhũng	người	0
	<i>Qua công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo</i>		0
54	Số vụ tham nhũng được phát hiện thông qua giải quyết khiếu nại, tố cáo	Vụ	0
55	Số đối tượng có hành vi tham nhũng phát hiện qua giải quyết khiếu nại, tố cáo	Người	0
	<i>Qua các hoạt động khác (ngoài những hoạt động nêu trên, nếu có)</i>		0
56	Số vụ tham nhũng được phát hiện thông qua các hoạt động khác	Vụ	0
57	Số đối tượng có hành vi tham nhũng phát hiện qua các hoạt động khác	Người	0
	<i>Qua điều tra tội phạm</i>		0
58	Số vụ án tham nhũng (thuộc phạm vi quản lý) đã được cơ quan chức năng khởi tố	Vụ	0
59	Số đối tượng tham nhũng (thuộc phạm vi quản lý) đã bị cơ quan chức năng khởi tố	Người	0
	<i>Bảo vệ, khen thưởng người tố cáo, phát hiện tham nhũng</i>		0
60	Số người tố cáo hành vi tham nhũng được được bảo vệ theo quy định của pháp luật về tố cáo	Người	0
61	Số người tố cáo hành vi tham nhũng bị trả thù	Người	0
62	Số người đã bị xử lý do có hành vi trả thù người tố cáo	Người	0
63	Số người tố cáo hành vi tham nhũng đã được khen, thưởng	Người	0
	XỬ LÝ TRÁCH NHIỆM CỦA NGƯỜI ĐÚNG ĐẦU CƠ QUAN, TỔ CHỨC, ĐƠN VỊ KHI ĐỀ XÃY RA THAM		0

	NHỮNG		
64	Số người đứng đầu, cấp phó người đứng đầu bị kết luận là thiếu trách nhiệm để xảy ra hành vi tham nhũng	Người	0
65	Số người đứng đầu, cấp phó người đứng đầu đã bị xử lý hình sự do thiếu trách nhiệm để xảy ra hành vi tham nhũng	Người	0
66	Số người đứng đầu, cấp phó người đứng đầu bị xử lý kỷ luật do thiếu trách nhiệm để xảy ra tham nhũng	Người	0
66.1	- <i>Khiển trách</i>	Người	0
66.2	- <i>Cảnh cáo</i>	Người	0
66.3	- <i>Cách chức</i>	Người	0
	XỬ LÝ THAM NHỮNG TRONG CƠ QUAN, TỔ CHỨC, ĐƠN VỊ		0
67	Số vụ án tham nhũng đã đưa ra xét xử (địa phương thống kê kết quả xét xử sơ thẩm của tòa án; bộ, ngành thống kê theo kết quả xét xử sơ thẩm đối với các vụ án xảy ra trong phạm vi quản lý trực tiếp)	Vụ	0
68	Số đối tượng bị kết án tham nhũng (địa phương thống kê kết quả xét xử sơ thẩm của tòa án; bộ, ngành thống kê theo kết quả xét xử sơ thẩm đối với các vụ án xảy ra trong phạm vi quản lý trực tiếp) trong đó:	Người	0
68.1	- <i>Số đối tượng phạm tội tham nhũng ít nghiêm trọng</i>	Người	0
68.2	- <i>Số đối tượng phạm tội tham nhũng nghiêm trọng</i>	Người	0
68.3	- <i>Số đối tượng phạm tội tham nhũng rất nghiêm trọng</i>	Người	0
68.4	- <i>Số đối tượng phạm tội tham nhũng đặc biệt nghiêm trọng</i>	Người	0
69	Số vụ việc tham nhũng đã được xử lý hành chính	Vụ	0
70	Số cán bộ, công chức, viên chức bị xử lý kỷ luật hành chính về hành vi tham nhũng	Người	0
71	Số vụ việc tham nhũng đã được phát hiện, đang được xem xét để xử lý (chưa có kết quả xử lý)	Vụ	0

72	Số đối tượng tham nhũng đã được phát hiện, đang được xem xét để xử lý (chưa có kết quả xử lý)	Người	0
	<i>Tài sản bị tham nhũng, gây thiệt hại do tham nhũng đã phát hiện được</i>		0
73	Bằng tiền (tiền Việt Nam + ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tiền Việt Nam)	Triệu đồng	0
74	Đất đai	m2	0
	<i>Tài sản tham nhũng, gây thiệt hại do tham nhũng đã được thu hồi, bồi thường</i>		0
75	Bằng tiền (tiền Việt Nam + ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tiền Việt Nam)	Triệu đồng	0
75.1	- <i>Kết quả thu hồi tiền bằng biện pháp hành chính</i>	Triệu	0
75.2	- <i>Kết quả thu hồi tiền bằng biện pháp tư pháp</i>	Triệu	0
76	Đất đai	m2	0
76.1	- <i>Kết quả thu hồi đất bằng biện pháp hành chính</i>	m2	0
76.2	- <i>Kết quả thu hồi đất bằng biện pháp tư pháp</i>	m2	0
	<i>Tài sản tham nhũng, gây thiệt hại do tham nhũng không thể thu hồi, khắc phục được</i>		0
77	Bằng tiền (tiền Việt Nam + ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tiền Việt Nam)	Triệu đồng	0
78	Đất đai	m2	0
	PHONG, CHỐNG THAM NHŨNG TRONG DOANH NGHIỆP, TỔ CHỨC KHU VỰC NGOÀI NHÀ NƯỚC		0
79	Số công ty đại chúng, tổ chức tín dụng, tổ chức xã hội (quy định tại Khoản 1 Điều 80 Luật PCTN) thuộc phạm vi quản lý	Tổ chức	0
80	Số công ty đại chúng, tổ chức tín dụng, tổ chức xã hội (quy định tại Khoản 1 Điều 80 Luật PCTN) được thanh tra, kiểm tra việc thực hiện pháp luật về PCTN	Tổ chức	0
81	Số công ty đại chúng, tổ chức tín dụng, tổ chức xã hội (quy định tại Khoản 1 Điều 80 Luật PCTN) bị xử lý do có vi phạm pháp luật về PCTN	Tổ chức	0

82	Số vụ tham nhũng trong khu vực ngoài nhà nước thuộc phạm vi quản lý được phát hiện	Vụ	0
83	Số đối tượng có hành vi tham nhũng trong khu vực ngoài nhà nước thuộc phạm vi quản lý được phát hiện	Người	0
84	Số đối tượng có hành vi tham nhũng trong khu vực ngoài nhà nước thuộc phạm vi quản lý đã bị xử lý hình sự	Người	0
85	Thiệt hại gây ra bởi các vụ tham nhũng trong khu vực ngoài nhà nước thuộc phạm vi quản lý (tiền Việt Nam + ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tiền Việt Nam)	Triệu đồng	0
86	Kết quả thu hồi tài sản tham nhũng trong khu vực ngoài nhà nước thuộc phạm vi quản lý (tiền Việt Nam + ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tiền Việt Nam)	Triệu đồng	0

Xuân Sơn, ngày 09 tháng 3 năm 2024

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Thị Ngọc Sang

Biểu số: 02/PCTN

DANH SÁCH CÁC VỤ THAM NHỮNG ĐƯỢC PHÁT HIỆN TRONG KỲ

Số liệu tính từ ngày 12/12/2023 đến ngày 09/3/2024

(Kèm theo Báo cáo số: 63/BC- MNXS ngày 09 tháng 3 năm 2024 của trường MNXS)

TT	Tên vụ	Tên cơ quan, tổ chức, đơn vị xảy ra sự việc	Cơ quan thụ lý, giải quyết vụ việc	Tóm tắt nội dung vụ việc	Ghi chú
1	0	0	0	0	

Xuân Sơn, ngày 09 tháng 3 năm 2024

HIỆU TRƯỞNG**Nguyễn Thị Ngọc Sang**

